



CK.0000078762

DI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

BÙI VIỆT PHƯƠNG

VỀ NÚI



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

BÙI VIỆT PHƯƠNG

VỀ NÚI

Tản văn

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thủy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sỹ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO

TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền

Phó Chủ tịch Thường trực

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

XÓM LÀNG BÌNH YÊN DƯỚI THUNG SÂU

Ai đã từng lên Tây Bắc hẳn mới cảm nhận được thú vị trong hai câu thơ của cố thi sĩ Quang Dũng: “Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống/ Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi” (Tây Tiến). Bởi lẽ, nếu không gặp những xóm làng bình yên dưới những dưới thung lũng kia thì khi lên tới những đỉnh dốc, đèo cao chúng ta sẽ không khỏi rợn ngợp và cô quạnh trước núi rừng nơi đây. Nhưng nếu chỉ lướt qua những con đường liên tỉnh ngày một mịn màng, phẳng phiu ấy với tốc độ vội vã của những chuyến phượt đường dài thì rất khó cảm nhận được không khí bình yên dưới những thung lũng như thế.

Thiên nhiên vốn rất công bằng khi chẳng cho vùng đất nào những ưu ái mà lại không đi kèm với những khắc nghiệt. Miền biển đẹp mỹ lệ trong những ngày nắng đẹp nhưng dữ dằn nhưng khi gió bão. Đi kèm với những sắc hoa, sản vật hay nước da trắng của các cô gái miền sơn cước là những khi mặt trời lặn cái rét cắt da,

cắt thịt. Riêng với những thung lũng nằm gọn trong bốn bên vách núi, nơi đây cũng ẩn chứa rất nhiều bất ngờ đối với du khách.

Ai cũng nhớ đến màn sương mù đặc sánh như sữa mỗi khi ngược đường quốc lộ 6 lên Tây Bắc. Khi mặt trời lên ở nơi đây, du khách có thể thấy từng khối sương mù bị gió thổi bay như khối bông trước mắt chứ không còn là thứ sương băng lảng, chùng chình ở dưới vùng đồng bằng. Vậy mà với thung lũng Mai Châu, cảm giác đầu tiên lại là sự ấm áp đến lạ. Sẽ có muôn vàn lí giải ở góc độ khoa học nhưng có lẽ, với ai yêu mến mảnh đất này thì sẽ là sự ấm áp của những mái nhà đã xua tan đi cái lạnh của đất trời. Những bản làng của đồng bào Mường, Thái ở các thung lũng ấy đã được tiếp sức của nguồn nước, qua bàn tay cần mẫn của con người ngàn đời đã tạo ra những đồng lúa xanh mướt và vàng ửng mỗi dịp ngày mùa. Từ chỗ no ấm ấy, bao nhiêu căn nhà được gia chủ lựa chọn từ gỗ tốt, kén thợ giỏi từ xứ xa đến đục, đẽo mà dựng nên bao đời cho đến giờ vẫn vững vàng và nền nã. Không khác sáo như người phố thị, lại không cách trở như vùng rẻo cao, các nhà trong thung đã biết nhau nhiều đời, trai gái cũng lựa người thương mến mà nên duyên chồng vợ.

Mùa xuân đến, thanh niên nam nữ trong thung